

QUY CHẾ

Phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Bộ, các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy Bộ và các đơn vị thuộc Bộ trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 20-QĐ/TW ngày 08/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 21-QĐ/TW ngày 11/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Bộ Tư pháp lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;
- Căn cứ Quy chế số 01-QC/ĐU ngày 03/11/2025 của Đảng ủy Bộ Tư pháp về quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ Tư pháp nhiệm kỳ 2025 - 2030;
- Căn cứ Quy chế số 04-QC/ĐU ngày 23/3/2026 của Đảng ủy Bộ Tư pháp về quy chế phối hợp giữa các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Bộ với các đơn vị liên quan thuộc Bộ;

Đảng ủy Bộ Tư pháp ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Bộ và các đơn vị thuộc Bộ trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nội dung, trách nhiệm, phương thức phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Bộ, các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy Bộ, các đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng; giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng; theo dõi, đôn đốc thực hiện các kết luận, thông báo kết luận, quyết định, kiến nghị sau kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng.

2. Quy chế này áp dụng đối với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Bộ; các đảng bộ, chi bộ trực thuộc; các đơn vị thuộc Bộ; đảng viên và cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Nguyên tắc phối hợp thực hiện theo Điều 3 Quy chế số 04-QC/ĐU ngày 23/3/2026 của Đảng ủy Bộ Tư pháp.

2. Việc phối hợp phải bảo đảm không làm thay đổi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Bộ, các đảng bộ, chi bộ trực thuộc và các đơn vị thuộc Bộ theo quy định của Đảng và của Bộ.

3. Việc trao đổi, cung cấp, sử dụng thông tin, hồ sơ, tài liệu phải kịp thời, đầy đủ, chính xác, khách quan, đúng mục đích và bảo đảm bí mật theo quy định.

4. Trường hợp cơ quan, đơn vị phối hợp đồng thời là đối tượng kiểm tra, giám sát hoặc có nội dung liên quan trực tiếp đến vụ việc đang được xem xét thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị đó có trách nhiệm báo cáo và cử đầu mối phù hợp để phối hợp; trường hợp cần thiết báo cáo Thường trực hoặc Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ xem xét, chỉ đạo.

Chương II

NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỐI HỢP

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Nội dung phối hợp chung thực hiện theo điểm d, g, h khoản 2 Điều 4 Quy chế số 04-QC/ĐU.

2. Nội dung phối hợp cụ thể trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng gồm:

a) Tham mưu xây dựng, điều chỉnh, tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm và đột xuất của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Bộ và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ;

b) Trao đổi, cung cấp, tiếp nhận, chuyển giao, xử lý, giải quyết thông tin, hồ sơ, tài liệu, đơn thư, kết luận thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán, kết quả xác minh và các nguồn thông tin khác có liên quan;

c) Phối hợp thẩm tra, xác minh, tham vấn chuyên môn, nghiệp vụ, cử cán bộ tham gia các tổ, đoàn kiểm tra, giám sát theo yêu cầu;

d) Phối hợp tham mưu xem xét, xử lý kỷ luật đảng, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng theo thẩm quyền;

đ) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận, thông báo kết luận, quyết định, kiến nghị sau kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng;

e) Phối hợp tham mưu công tác tổ chức bộ máy, nhân sự, đào tạo, bồi dưỡng đối với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ và cán bộ làm công tác kiểm tra;

g) Tổ chức sơ kết, tổng kết, tập huấn, tuyên truyền, phổ biến các quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng.

Điều 4. Trách nhiệm của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ

1. Chủ trì tham mưu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Bộ lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng theo quy định.

2. Chủ trì xây dựng dự thảo chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát; dự thảo các văn bản liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng để xin ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan và trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Chủ trì tiếp nhận, phân loại, xử lý hoặc tham mưu xử lý thông tin, đơn thư, kết luận, kiến nghị và các tài liệu có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của đảng thuộc thẩm quyền, cụ thể như sau:

a) Chủ trì nghiên cứu, tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ, Thường trực Đảng ủy Bộ xem xét, xử lý theo quy định của Đảng đối với đơn tố cáo, đơn khiếu nại kỷ luật đảng, kiến nghị, phản ánh, thông tin và các tài liệu có liên quan gửi đến Đảng ủy Bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ, Thường trực Đảng ủy Bộ hoặc Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định của Đảng.

b) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc xử lý các thông tin, đơn thư gửi đến các cơ quan hành chính nhà nước thuộc Bộ được giải quyết theo quy định của pháp luật nhưng có nội dung liên quan đến trách nhiệm của tổ chức đảng, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ quản lý; trên cơ sở kết luận, quyết định giải quyết của cơ quan có thẩm quyền, tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ xem xét, xử lý theo quy định của Đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên (nếu có).

c) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, xác minh, trao đổi, thống nhất hướng xử lý đối với các vụ việc có nội dung liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị, nhiều cấp quản lý hoặc có tính chất phức tạp, nhạy cảm; tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ xem xét, chỉ đạo hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

d) Chủ trì yêu cầu, tiếp nhận, khai thác, tổng hợp thông tin, hồ sơ, tài liệu do các cơ quan, đơn vị cung cấp để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, xem xét, xử lý kỷ luật đảng và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của Đảng; bảo đảm việc quản lý, sử dụng thông tin, tài liệu đúng quy định.

đ) Chủ trì theo dõi, đôn đốc việc phối hợp xử lý thông tin, đơn thư; tổng hợp kết quả thực hiện, kịp thời báo cáo, đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ, Thường trực Đảng ủy Bộ chỉ đạo giải quyết đối với những vụ việc phức tạp, kéo dài hoặc phát sinh khó khăn, vướng mắc.

4. Chủ trì đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan cung cấp hồ sơ, tài liệu, thông tin, số liệu; cử cán bộ tham gia các tổ, đoàn công tác; phối hợp thẩm tra, xác minh, tham vấn chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.

5. Chủ trì theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, thông báo kết luận, quyết định, kiến nghị sau kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; kịp thời tổng hợp, báo cáo Thường trực hoặc Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

6. Phối hợp với Văn phòng Đảng ủy Bộ trong việc rà soát thể thức, quy trình trình ký, phát hành, quản lý và lưu trữ hồ sơ, tài liệu theo quy định.

7. Định kỳ hoặc đột xuất thông tin cho các cơ quan, đơn vị liên quan về tình hình, kết quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng theo phạm vi cần biết và theo quy định về bảo mật.

Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị phối hợp

1. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Bộ thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo Điều 5 Quy định số 21-QĐ/TW; trong quan hệ phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ có trách nhiệm:

a) Phối hợp xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát thuộc lĩnh vực phụ trách;

b) Cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác hồ sơ, tài liệu, thông tin, số liệu theo yêu cầu và chịu trách nhiệm về nội dung do mình cung cấp;

c) Cử cán bộ tham gia các tổ, đoàn kiểm tra, giám sát, tham vấn chuyên môn, nghiệp vụ khi được đề nghị;

d) Phối hợp tham mưu xử lý các vụ việc thuộc lĩnh vực phụ trách và theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị có liên quan;

đ) Kịp thời chuyển đến Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ các thông tin, tài liệu, đơn thư, dấu hiệu vi phạm thuộc thẩm quyền hoặc cần xem xét theo quy định.

2. Văn phòng Đảng ủy Bộ có trách nhiệm:

a) Phối hợp rà soát thể thức, trình tự, thủ tục, quy trình trình ký, ban hành văn bản của Đảng ủy Bộ liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng;

b) Phối hợp chuẩn bị chương trình, tài liệu, hậu cần, kỹ thuật đối với các hội nghị, cuộc họp có nội dung kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng theo phân công;

c) Phối hợp quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu theo chức năng; chuyển đến Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ các đơn thư, thông tin, tài liệu liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng mà Văn phòng tiếp nhận được, đảm bảo tính bảo mật theo đúng quy định.

3. Ban Tổ chức Đảng ủy Bộ có trách nhiệm:

a) Phối hợp cung cấp hồ sơ, tài liệu, thông tin về công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ thuộc phạm vi quản lý;

b) Phối hợp tham mưu về tổ chức bộ máy, nhân sự, bổ sung, kiện toàn Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ và đội ngũ cán bộ kiểm tra;

c) Phối hợp tham mưu xử lý các vụ việc thuộc lĩnh vực tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ theo phân công của cấp có thẩm quyền.

4. Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Bộ có trách nhiệm:

a) Phối hợp cung cấp thông tin về tình hình tư tưởng, dư luận, công tác tuyên giáo, dân vận có liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát;

b) Phối hợp tham mưu kiểm tra, giám sát các nội dung thuộc lĩnh vực tuyên giáo, dân vận;

c) Phối hợp tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng.

5. Cấp ủy các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy Bộ có trách nhiệm:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; báo cáo kết quả thực hiện theo quy định;

b) Cung cấp hồ sơ, tài liệu, cử cán bộ làm việc với tổ, đoàn kiểm tra, giám sát khi được yêu cầu;

c) Tổ chức thực hiện nghiêm các kết luận, thông báo kết luận, quyết định, kiến nghị của cấp có thẩm quyền và báo cáo kết quả thực hiện đúng thời hạn;

d) Kịp thời chuyển đến Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ đơn thư, thông tin, tài liệu, dấu hiệu vi phạm vượt thẩm quyền hoặc liên quan đến đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ quản lý.

6. Các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm:

a) Phối hợp cung cấp kết quả thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, tiêu cực và các thông tin, tài liệu khác có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng;

b) Phối hợp trao đổi, thông tin về chương trình, kế hoạch kiểm tra chuyên môn của đơn vị hằng năm để phối hợp tham mưu chương trình kiểm tra, giám sát của Đảng ủy Bộ thống nhất trong toàn Bộ.

c) Cử cán bộ chuyên môn tham gia, tham vấn nghiệp vụ, phối hợp thẩm tra, xác minh khi được đề nghị;

d) Thực hiện các yêu cầu phối hợp khác theo phân công của cấp có thẩm quyền;

đ) Văn phòng Bộ: Ngoài các nội dung quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 6 Điều này, chủ trì tiếp nhận, phân loại, xử lý hoặc tham mưu xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền của Bộ theo quy định của pháp luật; phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ, Cục Quản lý Thi hành án dân sự và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc xử lý các đơn thư có nội dung liên quan đến tổ chức đảng, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ quản lý; kịp thời trao đổi, cung cấp hồ sơ, tài liệu, kết luận, quyết định giải quyết và các thông tin có liên quan để Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ nghiên cứu, rà soát, đối chiếu với quy định của Đảng, tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ xem xét, xử lý theo thẩm quyền; theo dõi, đôn đốc việc xử lý các vụ việc thuộc phạm vi phối hợp, bảo đảm đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, thời hạn theo quy định của Đảng và pháp luật;

e) Cục Quản lý Thi hành án dân sự: Ngoài các nội dung quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 6 Điều này, chủ trì xử lý hoặc tham mưu xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc lĩnh vực thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật; phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Bộ, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc xử lý các vụ việc có nội dung liên quan đến tổ chức đảng, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ quản lý; kịp thời cung cấp hồ sơ, tài liệu, kết luận, quyết định giải quyết và báo cáo kết quả xử lý để Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ xem xét, xử lý theo quy định của Đảng; tập trung xử lý các vụ việc tồn đọng, kéo dài, kịp thời báo cáo, đề xuất xử lý đối với các vụ việc phức tạp, vượt thẩm quyền hoặc phát sinh khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải quyết.

g) Vụ Tổ chức cán bộ: Ngoài các nội dung quy định tại các điểm a, b, c, d khoản 6 Điều này, thực hiện phối hợp trong việc tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập đối với cán bộ, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ quản lý theo quy định; thực hiện chuyển giao đầy đủ, kịp thời bản kê khai tài sản, thu nhập của các đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ quản lý cho Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ theo đúng thời hạn, trình tự, thủ tục quy định để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, xác minh tài sản, thu nhập và xử lý theo thẩm quyền.

Điều 6. Nguyên tắc và phương thức phối hợp

1. Phương thức phối hợp, thời hạn xử lý công việc và cơ chế giám sát thực hiện phối hợp thực hiện theo Điều 11 và Điều 12 Quy chế số 04-QC/ĐU.

2. Đối với vụ việc mật, khẩn, phức tạp hoặc có yêu cầu tiến độ theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ chủ trì xác định thời hạn cụ thể trong văn bản đề nghị phối hợp.

3. Việc gửi, nhận, quản lý, sử dụng hồ sơ, tài liệu, dữ liệu điện tử phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng phải bảo đảm đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định về bảo vệ bí mật.

4. Hồ sơ nghiệp vụ các cuộc kiểm tra, giám sát do Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ chủ trì được Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ quản lý theo quy định; hồ sơ trình ký, phát hành, lưu trữ văn bản của Đảng ủy Bộ do Văn phòng Đảng ủy Bộ phối hợp quản lý theo chức năng.

5. Cơ quan, đơn vị nhận yêu cầu phối hợp phải chủ động phản hồi, báo cáo đầy đủ; trường hợp có khó khăn, vướng mắc, phải báo cáo trước thời hạn để phối hợp xử lý, không làm ảnh hưởng tiến độ chung.

Điều 7. Theo dõi, sơ kết, tổng kết và sửa đổi, bổ sung Quy chế

1. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ là đầu mối theo dõi về nội dung nghiệp vụ phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; Văn phòng Đảng ủy Bộ phối hợp theo dõi về tiến độ, quy trình trình ký, phát hành và lưu trữ văn bản theo chức năng.

2. Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất khi cần thiết, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, đánh giá việc thực hiện Quy chế; tổng hợp khó khăn, vướng mắc, đề xuất Thường trực hoặc Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ xem xét, chỉ đạo.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh nội dung mới hoặc cần sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp với quy định của Trung ương và tình hình thực tiễn, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Bộ, cấp ủy các đảng bộ, chi bộ trực thuộc và thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm Quy chế này.

2. Mỗi cơ quan, đơn vị cử ít nhất 01 đầu mối để phối hợp xử lý công việc liên quan; trường hợp thay đổi đầu mối phải thông báo kịp thời cho Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ và Văn phòng Đảng ủy Bộ.

3. Những vấn đề vượt thẩm quyền hoặc còn có ý kiến khác nhau trong quá trình phối hợp thì Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ tổng hợp, báo cáo Thường trực hoặc Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ xem xét, quyết định.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Chính phủ (để b/c),
- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Chính phủ (để b/c),
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ Bộ (để t/h);
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của ĐUB (để t/h);
- Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc (để t/h);
- Các đơn vị thuộc Bộ (để t/h);
- Các tổ chức chính trị - xã hội thuộc Bộ (để t/h);
- Lưu: VPĐU, UBKT.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Nguyễn Quang Thái